

Số: 14/2020/QĐST- HNGĐ

Gò Vấp, ngày 03 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1754/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Đỗ Thị Hương L, sinh năm 1988; Địa chỉ thường trú: Khu phố N, thị trấn L, huyện L, tỉnh H; Địa chỉ cư trú: đường T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;

Ông Trịnh Huy H, sinh năm 1985; Địa chỉ thường trú: thị trấn L, huyện L, tỉnh H; Địa chỉ cư trú: Lô B4, Khu phố B, phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Bà Đỗ Thị Hương L và ông Trịnh Huy H tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn vào năm 2012, theo giấy chứng nhận kết hôn số 29 quyền số 01/2012 do Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh H cấp ngày 01/10/2012. Quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau về tính tình, suy nghĩ lẫn cách sống. Nay cảm thấy hạnh phúc không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Trịnh Uyên L, sinh ngày 22/4/2013. Sau khi ly hôn hai bên thống nhất giao con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, bà L không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Hương L và ông Trịnh Huy H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Trịnh Uyên L, sinh ngày 22/4/2013 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, bà L không cấp dưỡng nuôi con.

Bà L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con khi cần thiết hoặc khi có lý do chính đáng, một hoặc các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng bà L và ông H phải chịu nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà L và ông H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0025348 ngày 23/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Bà L và ông H đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND QGV;
- UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh H;
- Lưu; Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lương Quốc Việt